

#### **(VI) (66) Các Giải Thoát**

- 1.- Này các Tỷ-kheo, có tám giải thoát này. Thế nào là tám?
2. “Tự mình có sắc, thấy các sắc”. Đó là giải thoát thứ nhất.
3. “Tuông tri nội sắc là vô sắc, thấy các ngoại sắc”. Đó là giải thoát thứ hai.
4. “Chú tâm trên suy tưởng (sắc là) tịnh”. Đó là giải thoát thứ ba.
5. “Vượt khỏi hoàn toàn sắc tướng, chấm dứt các tướng đối ngại, không tác ý đến các tướng khác biệt, với suy tư: “Hư không là vô biên”, chứng và trú Không vô biên xứ. Đó là giải thoát thứ tư.
6. “Vượt khỏi hoàn toàn Hư không vô biên xứ, với suy tư: “Thức là vô biên”, chứng và trú Thức vô biên xứ “. Đó là giải thoát thứ năm.
7. “Vượt khỏi hoàn toàn Thức vô biên xứ, với suy tư: “Không có vật gì”, chứng và trú Vô sở hữu xứ”. Đó là giải thoát thứ sáu.
8. “Vượt khỏi hoàn toàn Vô sở hữu xứ, chứng và trú Phi tướng phi phi tướng xứ. Đó là giải thoát thứ bảy.
9. “Vượt khỏi hoàn toàn Phi tướng phi phi tướng xứ, chứng và trú Diệt thọ tướng. Đó là giải thoát thứ tám.

Này các Tỷ-kheo, có tám giải thoát này.

#### **(VIII) (67) Phi Thánh Ngôn**

1. - Này các Tỷ-kheo, có tám phi thánh ngôn này. Thế nào là tám?
2. Không thấy nói thấy, không nghe nói nghe, không nghĩ nói nghĩ, không biết nói biết, thấy nói không thấy, nghe nói không nghe, nghĩ nói không nghĩ, biết nói không biết.

Này các Tỷ-kheo, đây là tám phi Thánh ngôn.

#### **(VIII) (68) Thánh Ngôn**

1. - Này các Tỷ-kheo, có tám thánh ngôn này. Thế nào là tám?
2. Không thấy nói không thấy, không nghe nói không nghe, không nghĩ nói không nghĩ, không biết nói không biết, thấy nói thấy, nghe nói nghe, nghĩ nói nghĩ, biết nói biết.

Này các Tỷ-kheo, đây là tám Thánh ngôn.

#### **(IX) (69) Các Hội Chúng**

1. - Này các Tỷ-kheo, có tám hội chúng này. Thế nào là tám?
2. Hội chúng Sát-đế-ly, hội chúng Bà-la-môn, hội chúng gia chủ, hội chúng Sa-môn, hội chúng Bốn Thiên vương, hội chúng cõi trời Ba mươi ba, hội chúng Màra, hội chúng Phạm thiên.
3. Này các Tỷ-kheo, Ta nhớ rằng Ta đã đi đến hàng trăm hội chúng Sát-đế-ly. Tại đây, Ta lúc trước có hội họp, lúc trước có nói chuyện, lúc trước có thảo luận; Tại đây, dung sắc của họ như thế nào, dung sắc của Ta trở thành như của họ; giọng nói của họ như thế nào, giọng nói của Ta trở thành như của họ. Và Ta, với pháp thoại, thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ. Khi Ta nói, họ không biết Ta là ai. Họ nói: “Người nói này là ai, Thiên nhân hay loài Người? “. Sau khi thuyết giảng với pháp thoại, thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ, Ta biến mất. Khi ta biến mất, họ không biết Ta là ai. Họ nói: “Người biến mất này là ai, Thiên nhân hay loài Người? “

4. Này các Tỷ-kheo, Ta nhớ rằng Ta đã đi đến hàng trăm hội họ Bà-la-môn, ... hàng trăm hội chúng Gia chủ, ... hàng trăm hội chúng Sa-môn, ... hàng trăm hội chúng Bốn Thiên vương, ... hàng trăm hội chúng cõi Trời Ba mươi ba,... hàng trăm hội chúng Màra.... hàng trăm hội chúng Phạm thiên. Tại đây, Ta lúc trước có hội họp, lúc trước có nói chuyện, lúc trước có thảo luận; tại đây dung sắc của họ như thế nào, dung sắc của Ta trở thành như của họ; giọng nói của họ như thế nào, giọng nói của Ta trở thành như của họ. Và Ta, với pháp thoại, thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ. Khi Ta nói, họ không biết Ta là ai. Họ nói: “Người nói này là ai, Thiên nhân hay loài Người? “. Sau khi thuyết giảng với pháp thoại, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ, Ta biến mất. Khi ta biến mất, họ không biết Ta là ai. Họ nói: “Người biến mất này là ai, Thiên nhân hay loài Người? “

Này các Tỷ-kheo, đây là tám hội chúng.

#### **(X) (70) Động Đất**

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Vesàli, tại Đại Lâm, ở ngôi nhà có nóc nhọn. Rồi Thế Tôn vào buổi sáng đắp y, đem theo y và bát, vào Vesàli để khát thực. Sau khi đi khát thực, ăn xong và trên đường khát thực trở về, Ngài nói với Tôn giả Ananda:

2. - Này Ananda, hãy lấy tọa cụ, chúng ta sẽ đi đến Cápàla để nghỉ trưa.

- Thừa vâng, bạch Thế Tôn.

Tôn giả Ananda vâng đáp Thế Tôn, lấy tọa cụ và đi theo sau lưng Thế Tôn.

3. Thế Tôn đi đến đền Cápàla, sau khi đến, Ngài ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Sau khi ngồi, Thế Tôn nói với Tôn giả Ananda:

4. - Nay Ananda, khả ái thay Vesàli! Khả ái thay đên Udena! Khả ái thay đên Gotamaka! Khả ái thay đên Bahuputtaka! Khả ái thay đên Sattamba! Khả ái thay đên Sàrandada! Khả ái thay đên Cápàla! Nay Ananda, những ai đã tu tập bốn thần túc, làm cho sung mãn, làm thành cỗ xe, làm thành căn cứ địa, kiên trì, tích tập, khéo thực hành, nếu muốn, nay Ananda, người ấy có thể sống một kiếp hay một phần kiếp còn lại. Nay Ananda, nay Như Lai đã tu tập bốn thần túc, làm cho sung mãn, làm thành cỗ xe, làm thành căn cứ địa, kiên trì, tích tập, khéo thực hành. Nay Ananda, nếu muốn Như Lai có thể sống một kiếp hay một phần kiếp còn lại.

Như vậy, Tôn giả Ananda không thể nhận hiểu sự gợi ý quá rõ ràng của Thế Tôn, sự hiện tượng quá rõ ràng của Thế Tôn, Tôn giả không thỉnh cầu Thế Tôn: “Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy ở lại cho đến trọn kiếp, Thiện thế hãy ở lại cho đến trọn kiếp vì lợi ích cho chúng sanh, vì hạnh phúc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên và loài người”, vì tâm của Tôn giả bị Ma vương ám ảnh.

5. Lần thứ hai Thế Tôn ... lần thứ ba, Thế Tôn nói với Tôn giả Ananda:

6. - Nay Ananda, khả ái thay Vesàli! Khả ái thay đên Udena! Khả ái thay đên Gotamaka! Khả ái thay đên Bahuputtaka! Khả ái thay đên Sattamba! Khả ái thay đên Sàrandada! Khả ái thay đên Cápàla! Nay Ananda, những ai đã tu tập bốn thần túc, làm cho sung mãn, làm thành cỗ xe, làm thành căn cứ địa, kiên trì, tích tập, khéo thực hành, nếu muốn, nay Ananda, người ấy có thể sống đến một kiếp hay một phần kiếp còn lại. Nay Ananda, Như Lai đã tu tập bốn thần túc, làm cho sung mãn, làm thành cỗ xe, làm thành căn cứ địa, kiên trì, tích tập, khéo thực hành. Nay Ananda, nếu muốn Như Lai có thể sống một kiếp hay một phần kiếp còn lại.

Như vậy, Tôn giả Ananda không thể nhận hiểu sự gợi ý quá rõ ràng của Thế Tôn, sự hiện tượng quá rõ ràng của Thế Tôn, Tôn giả không thỉnh cầu Thế Tôn: “Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy ở lại cho đến trọn kiếp, Thiện thế hãy ở lại cho đến trọn kiếp vì lợi ích cho chúng sanh, vì hạnh phúc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên và loài người”, vì tâm của Tôn giả bị Ác Ma ám ảnh.

7. Rồi Thế Tôn nói với Tôn giả Ananda:

- Nay Ananda, hãy đi và làm những gì Thầy nghĩ là phải thời.

- Xin vâng, bạch Thế Tôn.

Tôn giả Ananda vâng lời Thế Tôn, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Ngài, thân bên hữu hướng về Thế Tôn rồi ra đi, ngồi xuống một góc cây, không xa Thế Tôn.

8. Rồi Tôn giả Ananda ra đi chưa bao lâu, Ác ma nói với Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, nay Thế Tôn hãy diệt độ. Thiện Thế hãy diệt độ. Bạch Thế Tôn, nay đã đến thời Thế Tôn diệt độ. Bạch Thế Tôn, đây là lời Thế Tôn đã nói: “Này Ác ma, Ta sẽ không diệt độ cho đến khi nào những Tỷ-kheo của Ta chưa trở thành những đệ tử tinh thông, có huân luyện, có tin tưởng, đạt được an ổn khỏi khổ ách, nghe nhiều, thọ trì pháp, thực hành pháp và tùy pháp, sở hành chơn chánh, hành trì theo pháp; sau khi học hỏi như bậc Sư trưởng của mình, chưa tuyên bố, thuyết giảng trình bày xác định, khai minh, phân tích, và giải thích rõ ràng chánh pháp; khi có tà đạo khởi lên, chưa có thể bác bỏ, hàng phục với chánh pháp, chưa có thể thuyết pháp thân diệu”.

Bạch Thế Tôn, nay những Tỷ-kheo của Thế Tôn đã trở thành những đệ tử tinh thông, có huân luyện, có tin tưởng, đạt được an ổn khỏi khổ ách, nghe nhiều, thọ trì pháp, thực hành pháp và tùy pháp, sở hành chơn chánh, hành trì theo pháp; sau khi học hỏi như bậc Sư trưởng của mình, chưa tuyên bố, thuyết giảng trình bày xác định, khai minh, phân tích, và giải thích rõ ràng chánh pháp; khi có tà đạo khởi lên, đã có thể bác bỏ, hàng phục với chánh pháp, có thể thuyết pháp thân diệu”. Bạch Thế Tôn Thế Tôn, nay Thế Tôn hãy diệt độ. Bạch Thế Tôn, Thiện Thế hãy diệt độ. Bạch Thế Tôn, đây là lời Thế Tôn đã nói: “Này Ác ma, Ta sẽ không diệt độ cho đến khi nào những Tỷ-kheo của Ta chưa trở thành những đệ tử tinh thông, có huân luyện, có tin tưởng ... khi nào những nam cư sĩ của Ta chưa trở thành, ... khi nào những nữ cư sĩ của Ta chưa trở thành những đệ tử tinh thông, có huân luyện, có tin tưởng, đạt được an ổn khỏi khổ ách, nghe nhiều, thọ trì pháp, thực hành pháp và tùy pháp, sở hành chơn chánh, hành trì theo pháp; sau khi học hỏi như bậc Sư trưởng của mình, chưa tuyên bố, thuyết giảng trình bày xác định, khai minh, phân tích, và giải thích rõ ràng chánh pháp; khi nào có tà đạo khởi lên, chưa có thể bác bỏ, hàng phục với chánh pháp, chưa có thể thuyết pháp thân diệu”.

Bạch Thế Tôn, nay những cư sĩ của Thế Tôn đã trở thành đệ tử tinh thông, có huân luyện, có tin tưởng, đạt được an ổn khỏi khổ ách, nghe nhiều, thọ trì pháp, thực hành pháp và tùy pháp, sở hành chơn chánh, hành trì theo pháp; sau khi học hỏi giáo lý đã có thể tuyên bố, thuyết giảng trình bày xác định, khai minh, phân tích, và giải thích rõ ràng Chánh pháp; khi có tà đạo khởi lên, đã có thể bác bỏ, hàng phục

với chánh pháp, có thể thuyết pháp thần diệu”.

Bạch Thế Tôn, nay Thế Tôn hãy diệt độ! Thiện Thệ hãy diệt độ! Bạch Thế Tôn, nay đã đến thời Thế Tôn diệt độ! Bạch Thế Tôn, đây là lời Thế Tôn đã nói: “Này Ác ma, Ta sẽ không diệt độ khi nào Phạm hạnh Ta giảng dạy chưa thịnh đạt, phát triển, quảng bá, biến mãn, phổ biến, khéo thuyết giảng cho chư Thiên và loài Người “.

Nay bạch Thế Tôn, Phạm hạnh Thế Tôn giảng dạy được thịnh đạt, phát triển, quảng bá, biến mãn, phổ biến, khéo thuyết giảng cho chư Thiên và loài Người. Nay Thế Tôn hãy diệt độ! Thiện Thệ hãy diệt độ. Bạch Thế Tôn, nay đã đến thời Thế Tôn diệt độ!

- Này Ác ma hãy yên tâm, không bao lâu Như Lai sẽ diệt độ. Sau ba tháng bắt đầu từ hôm nay, Như Lai sẽ diệt độ!

9. Và tại đền Cápala, Thế Tôn chánh niệm, tỉnh giác, từ bỏ thọ hành (không duy trì mạng sống lâu hơn nữa). Khi Thế Tôn từ bỏ thọ hành, thời đại địa chấn động ghê rợn, tóc lông dựng ngược, sấm trời vang dậy. Lúc bấy giờ, Thế Tôn hiểu ý nghĩa sự kiện này, liền thốt ra lời cảm hứng như sau:

*Mạng sống có hạn hay vô hạn*

*Tu sĩ từ bỏ không kéo dài*

*Nội tâm an lạc, trú Thiền định*

*Như thoát áo giáp tự ngã mang.*

10. Lúc bấy giờ, Tôn giả Ananda suy nghĩ: “Thật là lớn, đất chấn động này. Thật là to lớn, đất chấn động này, đại địa chấn động ghê rợn, tóc lông dựng ngược và sấm trời vang dậy. Do nhân gì, do duyên gì, đại địa chấn động hiển lộ như vậy? “

Rồi Tôn giả Ananda đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, bạch Thế Tôn:

- Thật là lớn, đất chấn động này. Thật là to lớn, đất chấn động này, đại địa chấn động ghê rợn, tóc lông dựng ngược và sấm trời vang dậy. Bạch Thế Tôn, do nhân gì, do duyên gì, đại địa chấn động hiển lộ như vậy?

11. - Này Ananda, có tám nhân, có tám duyên, khiến đại địa chấn động. Thế nào là tám?

12. Này Ananda, đại địa này thiết lập trên nước, nước ở trên gió và gió ở trên hư không. Này Ananda, đến thời gió lớn khởi lên, khi gió lớn thổi lên nước rung động, và khi nước rung động thì quả đất rung động. Đó là nhân thứ nhất, duyên thứ nhất, đại địa chấn động.

13. Lại nữa, này Ananda, có Sa-môn hay Bà-la-môn có thần thông, tâm được tự tại, hay hàng chư Thiên có đại thần thông, có đại uy lực; những vị này tu tập địa tướng có hạn, thủy tướng vô lượng, vị ấy có thể khiến quả đất này rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Này Ananda, đó là nhân thứ hai, duyên thứ hai, khiến đại địa chấn động.

14. Lại nữa, này Ananda, khi Bồ-tát từ bỏ thân chư Thiên Tusitā (Đâu-xuất), chánh niệm, tỉnh giác, nhập vào mẫu thai, khi ấy quả đất này rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Này Ananda, đó là nhân thứ ba, duyên thứ ba, khiến đại địa chấn động.

15. Lại nữa, này Ananda, khi Bồ-tát, chánh niệm, tỉnh giác, ra khỏi mẫu thai; khi ấy quả đất này rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Này Ananda, đó là nhân thứ tư, duyên thứ tư, khiến đại địa chấn động.

16. Lại nữa, này Ananda, khi Như Lai chứng ngộ Vô thượng Chánh Đẳng Giác; khi ấy quả đất này rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Này Ananda, đó là nhân thứ năm, duyên thứ năm, khiến đại địa chấn động.

17. Lại nữa, này Ananda, khi Như Lai chuyển bánh xe Pháp; khi ấy quả đất này rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Này Ananda, đó là nhân thứ sáu, duyên thứ sáu, khiến đại địa chấn động.

18. Lại nữa, này Ananda, khi Như Lai chánh niệm, tỉnh giác, từ bỏ không duy trì mạng sống (thọ hành); khi ấy quả đất này rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Này Ananda, đó là nhân thứ bảy, duyên thứ bảy, khiến đại địa chấn động.

19. Lại nữa, này Ananda, khi Như Lai nhập Vô dư Niết-bàn; khi ấy quả đất này rung động, chuyển động, chấn động mạnh. Này Ananda, đó là nhân thứ tám, duyên thứ tám, khiến đại địa chấn động.

Này Ananda, có tám nhân này, tám duyên này khiến đại địa chấn động.